

Số: 259 /KH-SNN

Hưng Yên, ngày 05 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm, cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc ngành Nông nghiệp quản lý dịp Tết Trung thu năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 08/KH-BCĐVSATTP của Ban chỉ đạo liên ngành tỉnh về vệ sinh an toàn thực phẩm ngày 30/8/2023 về triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP các sản phẩm, các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc ngành nông nghiệp quản lý dịp Tết Trung thu năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU

Bảo đảm an toàn thực phẩm (*Viết tắt: ATTP*) trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp quản lý; tăng cường kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng trong dịp Tết Trung thu năm 2023.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản, đơn vị thuộc ngành nông nghiệp quản lý thông qua công tác kiểm tra, giám sát (*đặc biệt là sản xuất, kinh doanh thực phẩm tươi sống, thực phẩm chế biến sẵn*).

- Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông quảng bá, giới thiệu các cơ sở sản xuất, kinh doanh đảm bảo an toàn, thông tin tới các cơ sở vi phạm quy định ATTP; truyền thông các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, cơ sở sản xuất, địa điểm bán sản phẩm an toàn để người dân biết và sử dụng.

2. Hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát

- Chỉ đạo các đơn vị, phòng ban xây dựng các kế hoạch, chương trình triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm dịp Tết Trung thu năm 2023.

- Thành lập các đoàn thanh, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm lĩnh vực ngành Nông nghiệp, mời đại diện các cơ quan liên quan tham gia đoàn (*Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh...*).

- Trong quá trình thực hiện nếu kế hoạch của cấp dưới trùng với kế hoạch của cấp trên thì thực hiện theo kế hoạch của cấp trên, tránh chồng chéo làm ảnh hưởng đến hoạt động của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

III. THỜI GIAN, PHẠM VI VÀ NGUỒN KINH PHÍ

- Thời gian: Từ 05/9/2023 đến 29/9/2023.

- Phạm vi: Trên địa bàn toàn tỉnh

- Nguồn kinh phí:

+ Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 đã được Sở Nông nghiệp và PTNT giao cho các đơn vị.

+ Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, Phòng Kinh tế thị xã/thành phố chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu với UBND huyện, thành phố phê duyệt kế hoạch và kinh phí thực hiện công tác bảo đảm ATTP Tết Trung thu năm 2023; chỉ đạo UBND cấp xã tăng cường quản lý, triển khai tới các đối tượng được phân công quản lý.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Quản lý nông lâm sản và thủy sản:

- Triển khai theo Kế hoạch này đến các đối tượng được phân công quản lý.

- Tham mưu, phối hợp với các đơn vị có liên quan thành lập đoàn kiểm tra Liên ngành thực hiện theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Là đầu mối tham mưu tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo đảm ATTP Tết Trung thu năm 2023 về Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo vệ sinh ATTP tỉnh.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở

- Triển khai theo Kế hoạch này đến các đối tượng được phân công quản lý.

- Thực hiện báo cáo kết quả trước ngày 29/9/2023 về Sở Nông nghiệp và PTNT qua Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản để tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo VSATTP tỉnh (có mẫu báo cáo kèm theo).

3. Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, phòng Kinh tế thị xã, thành phố

- Tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn dịp Tết Trung thu năm 2023.

- Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 29/9/2023 về Sở Nông nghiệp và

PTNT tỉnh qua Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản để tổng hợp báo cáo theo quy định (có mẫu báo cáo kèm theo).

Sở Nông nghiệp và PTNT yêu cầu Thủ trưởng các phòng, đơn vị có liên quan thuộc Sở, phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, phòng Kinh tế thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghiêm nội dung Kế hoạch này./. ✓

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; | để
- Giám đốc Sở; | báo cáo
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị, phòng trực thuộc Sở: QLCL NLS&TS, Thú y, BVTV; Thanh tra Sở; Trồng trọt, Chăn nuôi, Thủy sản;
- Phòng NN&PTNT (Kinh tế) các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tráng

(tên cơ quan chủ quản)
(tên cơ quan báo cáo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-...

Hưng Yên, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Triển khai kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Trung thu năm 2023

I. Công tác chỉ đạo

II. Các hoạt động truyền thông đã được triển khai

STT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã, phường		
	Phát thanh: thôn, bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Báo viết: xã, phường		
8	Sản phẩm truyền thông		
	Băng rôn, khẩu hiệu		
	Tranh, áp phích		
	Tờ gấp		
	Băng, đĩa hình		
	Băng, đĩa âm		
	Khác...		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP...		

III. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

1.1. Số đoàn kiểm tra tuyến huyện

1.2. Số đoàn kiểm tra tuyến xã

2. Kết quả kiểm tra

Bảng 1: Kết quả kiểm tra

TT	Loại hình cơ sở thực	Tổng số	Số CS được	Số cơ sở	Tỷ lệ %
----	----------------------	---------	------------	----------	---------

	phẩm	cơ sở	kiểm tra	đạt	đạt
1					
2					
3					
	Tổng số				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: Đoàn

Số cơ sở được kiểm tra:.....

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX vừa KD)	KD thực phẩm	Cộng
1	Tổng số cơ sở			
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra			
	Đạt (số cơ sở/%)			
	Vi phạm (số cơ sở/%)			
3	Xử lý vi phạm			
3.1	Phạt tiền			
	Số cơ sở			
	Số tiền phạt (đồng)			
3.2	Xử phạt bổ sung			
	Tước quyền sử dụng GCN			
	Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP			
	Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm			
	Tước giấy xác nhận nội dung quảng cáo			
	Đình chỉ hoạt động			
	Tịch thu tang vật			
3.4	Khắc phục hậu quả			
	Buộc thu hồi			
	Buộc tiêu hủy			
	Khác (ghi rõ)			
4	Xử lý khác			
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP			
	Chuyển cơ quan điều tra			

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được thanh tra, kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở			
2	Điều kiện trang thiết bị, dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm/công bố hợp quy/phù hợp quy định ATTP/bản tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác			

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại Labo			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung**IV. Đề xuất, kiến nghị**

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)